



Shape the future
with confidence

Bản tin Hải quan & Thương mại Quốc tế

Tháng 7 năm 2026

Xem thêm các Bản tin khác tại [đây](#).

Nội dung chính

Bản tin này cập nhật những điểm chính sau:

- Điều chỉnh thuế suất thuế xuất khẩu của một số mặt hàng
- Quy định về truy xuất nguồn gốc đối với hàng hóa rủi ro cao thuộc quản lý của Bộ Công Thương (BCT)
- Danh mục hàng hóa nhập khẩu thuộc diện kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc quản lý của BCT
- Điều tra chống bán phá giá vải màn polyester có xuất xứ từ Trung Quốc và Việt Nam nhập khẩu vào Thổ Nhĩ Kỳ

Một số công văn hướng dẫn đáng chú ý:

- Tăng cường tạm dừng làm thủ tục hải quan liên quan đến hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ
- Thay đổi mục đích sử dụng hàng hóa nhập khẩu từ nguyên liệu sản xuất sang kinh doanh dịch vụ
- Thuế GTGT đối với hàng hóa nhập khẩu theo loại hình tạm nhập – tái xuất
- Thuế chống bán phá giá đối với hàng hóa nhập khẩu tạo tài sản cố định của đối tượng được hưởng ưu đãi đầu tư
- Tăng cường kiểm tra, xác định xuất xứ, ghi nhãn hàng hóa
- Thuế GTGT đối với hàng hóa xuất vào kho ngoại quan
- Thủ tục hải quan đối với hóa chất xuất nhập khẩu

Chi tiết

Điều chỉnh thuế suất thuế xuất khẩu của một số mặt hàng

Ngày 8 tháng 6 năm 2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 201/2026/NĐ-CP (Nghị định 201/2026) sửa đổi, bổ sung thuế suất thuế xuất khẩu một số mặt hàng tại Biểu thuế xuất khẩu theo Danh mục hàng chịu thuế ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP (Nghị định 26/2023) về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan.

Theo đó, Nghị định 201/2026 điều chỉnh thuế suất thuế xuất khẩu của một số mặt hàng thuộc các nhóm sau:

- Nhóm 25.29 – Tràng thạch (đá bồ tát); loxit (leucite), nephelin và nephelin xienit; khoáng fluorite
- Nhóm 81.06 – Bismut và các sản phẩm làm từ bismut, kể cả phế liệu và mảnh vụn

Bên cạnh đó, Nghị định 201/2026 cũng cập nhật tên một số cơ quan quản lý nhà nước tại Nghị định 26/2023 nhằm phù hợp với cơ cấu tổ chức của Chính phủ hiện hành.

Nghị định 201/2026 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23 tháng 7 năm 2026.

Vui lòng xem thêm chi tiết tại Nghị định 201/2026.

Quy định về truy xuất nguồn gốc đối với hàng hóa rủi ro cao thuộc quản lý của BCT

Ngày 11 tháng 6 năm 2026, BCT ban hành Thông tư số 31/2026/TT-BCT (Thông tư 31/2026) quy định về truy xuất nguồn gốc đối với sản phẩm, hàng hóa thuộc phạm vi quản lý của BCT. Thông tư 31/2026 có hiệu lực thi hành từ ngày 1 tháng 7 năm 2026.

Theo đó, các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh và nhập khẩu:

- Bắt buộc áp dụng truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro cao thuộc phạm vi quản lý của BCT, khuyến khích áp dụng đối với các sản phẩm, hàng hóa khác do thương nhân tự nguyện thực hiện truy xuất nguồn gốc.
- Bảo đảm việc khai báo và cập nhật thông tin truy xuất nguồn gốc trước khi đưa hàng hóa vào lưu thông trên thị trường, với các thông tin tối thiểu như sau:
 - Đối với hàng hóa lưu thông trong nước:
 - Tên, xuất xứ, hình ảnh hàng hóa
 - Tên, địa chỉ đơn vị sản xuất, kinh doanh
 - Mã truy xuất nguồn gốc (nếu có)
 - Các sự kiện theo dõi trọng yếu và thời gian diễn ra sự kiện trong chuỗi cung ứng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 12850 hoặc tiêu chuẩn về truy xuất nguồn gốc toàn cầu của GS1 (GS1 Global Traceability Standard)
 - Thương hiệu, nhãn hiệu, số lô/mẻ hoặc số sê-ri sản phẩm, hàng hóa (nếu có); hạn sử dụng của hàng hóa (nếu có)
 - Các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực, tiêu chuẩn cơ sở được áp dụng
 - Đối với hàng hóa nhập khẩu: ngoài các nội dung nêu trên, bổ sung thông tin tên, địa chỉ, mã số thuế của nhà nhập khẩu; thông tin nhà phân phối chính thức tại Việt Nam (nếu có)
- Lựa chọn một trong hai phương thức sau để thực hiện truy xuất nguồn gốc hàng hóa:

- Khai báo trực tiếp trên Hệ thống truy xuất nguồn gốc hàng hóa của BCT tại địa chỉ <https://verigoods.vn> (Hệ thống VeriGoods).
- Sử dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc nội bộ của thương nhân, với điều kiện hệ thống nội bộ phải đảm bảo khả năng kết nối và chia sẻ dữ liệu với Hệ thống VeriGoods của BCT qua giao diện kết nối dữ liệu ứng dụng API, có thể truy xuất và cung cấp dữ liệu trong thời gian 24 tiếng kể từ khi có yêu cầu của BCT hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.
- Lộ trình triển khai theo hai giai đoạn:
 - Giai đoạn 1: Định danh sản phẩm. Từ ngày 1 tháng 7 năm 2026, thương nhân thực hiện đăng ký tài khoản, nhận mã định danh sản phẩm và xác thực thông tin đối với sản phẩm.
 - Giai đoạn 2: Truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa. Từ ngày 1 tháng 1 năm 2027, thương nhân thực hiện đầy đủ việc truy xuất nguồn gốc trước khi đưa sản phẩm, hàng hóa vào lưu thông trên thị trường.
- Lưu trữ hồ sơ, dữ liệu truy xuất nguồn gốc trong thời hạn tối thiểu 12 tháng đối với hàng hóa có hạn sử dụng, tính từ thời điểm hàng hóa hết hạn sử dụng, và 60 tháng đối với hàng hóa không có hạn sử dụng.

Đối với doanh nghiệp thành lập mới hoặc bắt đầu sản xuất, kinh doanh sau ngày 1 tháng 1 năm 2027, thực hiện truy xuất nguồn gốc theo Thông tư 31/2026 ngay khi bắt đầu hoạt động.

Vui lòng xem thêm chi tiết tại Thông tư 31/2026.

Danh mục hàng hóa nhập khẩu thuộc diện kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc quản lý của BCT

Ngày 1 tháng 6 năm 2026, BCT ban hành Thông tư số 28/2026/TT-BCT (Thông tư 28/2026) quy định Danh mục các mặt hàng nhập khẩu (kèm theo mã số HS) thực hiện kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm (ATTP) thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của BCT (Danh mục).

Đính kèm theo Thông tư 28/2026 là Phụ lục chi tiết về Danh mục, bao gồm năm nhóm mặt hàng:

- Nhóm 1: Sản phẩm đồ uống, nước giải khát, rượu, bia, cồn thực phẩm
- Nhóm 2: Sữa chế biến
- Nhóm 3: Dầu thực vật
- Nhóm 4: Sản phẩm bột, tinh bột
- Nhóm 5: Sản phẩm bánh, mứt, kẹo

Thông tư 28/2026 có hiệu lực từ ngày 17 tháng 7 năm 2026 và thay thế Danh mục được ban hành trước đây tại Phụ lục 2 Quyết định số 1182/QĐ-BCT ngày 6 tháng 4 năm 2021.

Chủ hàng hóa đã nộp hồ sơ kiểm tra nhà nước về ATTP đối với thực phẩm nhập khẩu trước ngày Thông tư 28/2026 có hiệu lực, được tiếp tục thực hiện theo quy định tại thời điểm nộp hồ sơ, trừ trường hợp thương nhân tự nguyện thực hiện theo quy định tại Thông tư 28/2026.

Vui lòng xem thêm chi tiết tại Thông tư 28/2026.

Điều tra chống bán phá giá vải màn polyester có xuất xứ từ Trung Quốc và Việt Nam nhập khẩu vào Thổ Nhĩ Kỳ

Ngày 16 tháng 6 năm 2026, Bộ Thương mại Thổ Nhĩ Kỳ ban hành Thông báo số 2026/9, chính thức khởi xướng điều tra chống bán phá giá (CBPG) đối với sản phẩm vải màn polyester dùng trong sản xuất lốp xe có xuất xứ từ Việt Nam và Trung Quốc.

Theo thông báo của cơ quan điều tra Thổ Nhĩ Kỳ, sản phẩm của Việt Nam bị điều tra là:

- Vải mảnh polyester (polyester cord fabric)
- Mã HS tham khảo: 5902.20.10
- Sản phẩm là vải mảnh được tẩm cao su, làm từ sợi polyester cường lực cao, được sử dụng trong sản xuất các loại lốp xe

Doanh nghiệp cần tham gia trả lời câu hỏi điều tra và nộp trong thời hạn 37 ngày kể từ ngày công bố Thông báo (theo đó, thời hạn dự kiến trước ngày 22 tháng 7 năm 2026).

Cuộc điều tra áp dụng đối với các nhà sản xuất, xuất khẩu và thương nhân Việt Nam kinh doanh các sản phẩm nêu trên. Việc tham gia tích cực vào quá trình điều tra là rất quan trọng nhằm giảm thiểu rủi ro bị áp mức thuế CBPG cao đối với hàng hóa của Việt Nam nhập khẩu vào Thổ Nhĩ Kỳ.

Một số công văn hướng dẫn đáng chú ý

Văn bản	Lĩnh vực	Chủ đề	Nội dung văn bản
16727/CHQ-GSQL Ngày 26 tháng 5 năm 2026	Thủ tục hải quan	Tăng cường tạm dừng làm thủ tục hải quan liên quan đến hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ	Cục Hải quan (CHQ) yêu cầu các Chi cục Hải quan khu vực lưu ý một số nội dung khi làm thủ tục hải quan đối với lô hàng xuất khẩu, quá cảnh có dấu hiệu hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ (SHTT). Theo đó: ▪ Kiểm tra hồ sơ, thông tin khai hàng hóa, đối chiếu thông tin tên người xuất khẩu, tên người nhập khẩu, mã số HS, tên hàng, nhãn hiệu, tuyến đường vận chuyển, xuất xứ hàng hóa, trị giá hàng hóa, v.v. với các thông tin trên cơ sở dữ liệu về SHTT do CHQ thông báo và các thông tin khác do thu nhập được trong quá trình kiểm tra để xác định hàng hóa có dấu hiệu xâm phạm quyền SHTT, hàng hóa giả mạo về nhãn hiệu, hàng hóa giả mạo chỉ dẫn địa lý, hàng hóa sao chép lậu. ▪ Kiểm tra, đối chiếu thực tế hàng hóa. ▪ Tạm dừng làm thủ tục hải quan theo yêu cầu của chủ sở hữu quyền hoặc chủ động áp dụng biện pháp tạm dừng khi có căn cứ rõ ràng nghi ngờ hàng hóa, nhãn hiệu giả mạo về SHTT. ▪ Tập trung vào một số loại hàng hóa, loại hình xuất nhập khẩu, bao gồm: ▪ Hàng bách hóa, tiêu dùng, đồ điện gia dụng ▪ Hàng hóa quá cảnh qua lãnh thổ Việt Nam để vận chuyển đến nước khác ▪ Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu qua sàn giao dịch thương mại điện tử ▪ Hàng hóa từ nước ngoài gửi kho ngoại quan để chờ nhập khẩu vào nội địa hoặc xuất đi nước thứ ba

16873/CHQ-GSQL Ngày 28 tháng 5 năm 2026	Thủ tục hải quan	Thay đổi mục đích sử dụng hàng hóa nhập khẩu từ nguyên liệu sản xuất sang kinh doanh dịch vụ	Doanh nghiệp nhập khẩu hàng hóa làm nguyên liệu sản xuất, sau khi nhập khẩu muốn thay đổi mục đích sử dụng sang kinh doanh dịch vụ, CHQ hướng dẫn như sau: - Nếu hàng hóa không thuộc đối tượng miễn thuế, không chịu thuế, không áp dụng điều kiện ưu đãi thuế gắn với mục đích sử dụng và không thuộc diện quản lý chuyên ngành theo mục đích sử dụng, thì không thuộc trường hợp phải đăng ký tờ khai hải quan mới. - Nếu việc thay đổi mục đích sử dụng làm thay đổi đối tượng không chịu thuế, mục đích miễn thuế, điều kiện áp dụng ưu đãi thuế hoặc chính sách quản lý hàng hóa đã áp dụng tại thời điểm nhập khẩu, thì đăng ký tờ khai hải quan mới và kê khai, nộp đầy đủ các khoản thuế theo quy định. - Đối với hàng hóa thuộc diện quản lý bằng giấy phép hoặc điều kiện theo mục đích sử dụng thì việc thay đổi mục đích sử dụng thực hiện theo quy định của pháp luật quản lý chuyên ngành có liên quan.
1485/CST-XNK ngày 28 tháng 5 năm 2026	Thuế GTGT	Thuế GTGT đối với hàng hóa nhập khẩu theo loại hình tạm nhập – tái xuất	- Trường hợp hàng hóa nhập khẩu theo loại hình tạm nhập – tái xuất (có tờ khai hải quan loại hình tạm nhập – tái xuất và đã đăng ký thời hạn tạm nhập – tái xuất với cơ quan hải quan) thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT. - Trường hợp quá thời hạn tái xuất khẩu hoặc thay đổi mục đích sử dụng thì phải nộp thuế GTGT theo quy định. - Về xử lý thuế GTGT đã nộp, Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí đề nghị CHQ tổng hợp ý kiến của Cục Thuế.
17194/CHQ-NVTHQ Ngày 5 tháng 6 năm 2026	Thuế xuất nhập khẩu	Thuế chống bán phá giá đối với hàng hóa nhập khẩu tạo tài sản cố định của đối tượng được hưởng ưu đãi đầu tư	Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu có quy định: - Thuế CBPG là thuế nhập khẩu bổ sung được áp dụng trong trường hợp hàng hóa bán phá giá nhập khẩu vào Việt Nam gây ra hoặc đe dọa gây ra thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất trong nước hoặc ngăn cản sự hình thành của ngành sản xuất trong nước. - Miễn thuế hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định của đối tượng được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư. Việc kê khai, thu thuế, nộp thuế, hoàn thuế đối với thuế CBPG thực hiện như thuế nhập khẩu

**17552/CHQ-
GSQL**

Ngày 16
tháng 6 năm
2026

Xuất xứ

Tăng cường
kiểm tra, xác
định xuất xứ, ghi
nhãn hàng hóa

- Trước tình trạng gian lận xuất xứ, chuyển tải bất hợp pháp ngày càng gia tăng, CHQ hướng dẫn các Chi cục Hải quan khu vực kiểm tra, giám sát về xuất xứ, ghi nhãn hàng hóa đối với hàng hóa nhập khẩu và xuất khẩu.
- Các phương thức gian lận cần lưu ý:
 - Nhập khẩu theo loại hình sản xuất xuất khẩu; loại hình gia công; loại hình sản xuất kinh doanh; loại hình nhập khẩu nguyên vật liệu, bán thành phẩm, linh kiện, cụm linh kiện từ nước ngoài để sản xuất, gia công, lắp ráp nhưng hàng hóa không trải qua công đoạn gia công, sản xuất hoặc chỉ trải qua công đoạn gia công, sản xuất, lắp ráp đơn giản không đáp ứng tiêu chí xuất xứ theo quy định nhưng khi xuất khẩu, doanh nghiệp ghi xuất xứ Việt Nam trên tờ khai hải quan và trên hàng hoá và/hoặc bao bì hàng hóa.
 - Thành lập nhiều công ty, mỗi công ty nhập khẩu một số cụm linh kiện, phụ tùng hoặc bộ phận tháo rời để lắp ráp hoặc bán cho công ty khác thực hiện gia công, lắp ráp công đoạn đơn giản không đáp ứng tiêu chí xuất xứ theo quy định nhưng ghi sản xuất tại Việt Nam hoặc xuất xứ Việt Nam trên nhãn hàng hóa để tiêu thụ tại thị trường trong nước hoặc xuất khẩu.
 - Nhập khẩu hàng hóa có xuất xứ từ nước ngoài về Việt Nam, sau đó hợp thức hóa hồ sơ hoặc xin cấp giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) để xuất khẩu nhưng lại khai báo xuất xứ Việt Nam.
 - Khai thông tin không đúng các thông tin tại hồ sơ đề nghị cấp C/O, như không khai nguồn gốc nguyên vật liệu nhập khẩu đầu vào, lập các hợp đồng giả về mua nguyên vật liệu trong nước, sử dụng hóa đơn GTGT cho nhiều tờ khai xuất khẩu, quay vòng hồ sơ xin cấp C/O.
 - Xuất khẩu các hàng hoá mà trên hàng hoá và/hoặc bao bì thể hiện là xuất xứ Việt Nam hoặc theo khai báo là xuất xứ Việt Nam nhưng không đáp ứng được các tiêu chí về xuất xứ theo các quy định.
- Các mặt hàng trọng điểm: gồm 18 nhóm hàng, như là gỗ, thép, điện tử, xe đạp điện, pin năng lượng mặt trời, pin lithium, gạch men, lốp xe, giày dép, nông sản, v.v.

			Loại hình trọng điểm: xuất khẩu – B11, E52, E62, C12, nhập khẩu – A11, A12, E31, E21.
17823/CHQ-GSQL Ngày 23 tháng 6 năm 2026	Thuế GTGT	Thuế GTGT đối với hàng hóa xuất vào kho ngoại quan	CHQ nhận được Công văn 3672/CT-CS ngày 4 tháng 6 năm 2026 của Cục Thuế về chính sách thuế GTGT đối với hàng hóa xuất vào kho ngoại quan (KNQ). Trong đó, có nội dung đề nghị xác định KNQ có phải là khu phi thuế quan hay không và hoạt động tiêu dùng trong khu phi thuế quan. CHQ có ý kiến như sau: - KNQ là khu phi thuế quan, đáp ứng theo định nghĩa tại Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu. - Các hoạt động được thực hiện trong KNQ được trích dẫn theo quy định hải quan hiện hành. - Về nội dung “tiêu dùng” trong khu phi thuế quan, CHQ đề nghị Cục Thuế lấy ý kiến của Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí để làm rõ.
18114/CHQ-GSQL Ngày 26 tháng 6 năm 2026	Thủ tục hải quan	Thủ tục hải quan đối với hóa chất xuất nhập khẩu	CHQ nhận được phản ánh của Hội đồng Kinh doanh Hoa Kỳ – ASEAN cùng nhiều hiệp hội ngành công nghiệp hóa chất về việc một số đơn vị hải quan yêu cầu doanh nghiệp nhập khẩu hóa chất phải khai báo 100% thông tin thành phần hóa chất, dẫn đến nguy cơ làm lộ bí mật kinh doanh và xâm phạm quyền SHTT của nhà sản xuất. Theo đó, CHQ yêu cầu các Chi cục Hải quan khu vực chỉ đạo các đơn vị hải quan thuộc và trực thuộc: - Thực hiện thủ tục hải quan đối với hóa chất xuất khẩu, nhập khẩu dựa trên khai báo của doanh nghiệp và các chứng từ do người khai hải quan khai nộp/xuất trình theo đúng quy định Luật Hải Quan và Luật Hóa chất. - Không được yêu cầu người khai hải quan phải nộp/xuất trình bổ sung thông tin, tài liệu kỹ thuật, chứng từ ngoài quy định trên. - Người khai hải quan tự khai, tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự xác thực của nội dung đã khai và các chứng từ đã nộp/xuất trình. - Tuy nhiên, trong trường hợp có cơ sở xác định hóa chất thuộc diện phải khai báo, kiểm soát đặc biệt hoặc bị cấm xuất nhập khẩu nhưng doanh nghiệp khai báo không thuộc các trường hợp này, cơ quan hải quan có thể yêu cầu bổ sung hồ sơ, tài liệu liên quan để kiểm tra.

-
- Trường hợp lô hàng có dấu hiệu rủi ro hoặc nghi vấn vi phạm nhưng cơ quan hải quan không có cơ sở yêu cầu người khai hải quan bổ sung thông tin, thì chuyển thông tin cho các cơ quan quản lý chuyên ngành như Cục Hóa chất – BCT, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Bộ Công an để phối hợp kiểm tra và tăng cường quản lý chặt chẽ sau khi hàng hóa đã thông quan.
 - Tăng cường thu thập thông tin, đánh giá doanh nghiệp để thực hiện kiểm tra sau thông quan.



Shape the future
with confidence

Liên hệ

Văn phòng Hà Nội



Hương Vũ | Tổng Giám đốc

Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam

huong.vu@vn.ey.com



Lê Khánh Hưng | Giám đốc | Tư vấn Hải quan & Thương mại Quốc tế

Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam

hung.khanh.le@vn.ey.com



Kazue Kinjo | Chủ nhiệm Cấp cao

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

kazue.kinjo1@vn.ey.com

Văn phòng Hồ Chí Minh



Robert King | Lãnh đạo Dịch vụ Thuế, EY Việt Nam, Lào, Campuchia

Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam

robert.m.king@vn.ey.com



Thạch Tuấn Anh | Phó Tổng Giám đốc | Thuế Giá trị gia tăng

Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam

anh.tuan.thach@vn.ey.com



Cho Chong Woo | Giám đốc Cấp cao | Tư vấn Hải quan & Thương mại Quốc tế

Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam

woo.c.cho1@vn.ey.com



Yuka Otomi | Chủ nhiệm Cấp cao

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

yuka.otomi@vn.ey.com

Khối Doanh nghiệp Nhật Bản (JBS)



Takahisa Onose | Lãnh đạo JBS, EY Việt Nam, Lào, Campuchia

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

takahisa.onose@vn.ey.com



Takaaki Nishikawa | Giám đốc Cấp cao

Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam

takaaki.nishikawa@parthenon.ey.com

Khối Doanh nghiệp Hàn Quốc (KBS)



Phan Thanh Bình | Lãnh đạo KBS, EY Việt Nam, Lào, Campuchia

Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam

binh.thanh.phan@parthenon.ey.com



Kyung Hoon Han | Giám đốc Cấp cao

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

kyung.hoon.han@vn.ey.com

Khối Doanh nghiệp nói tiếng Trung (CBS)



Lê Đức Trường | Lãnh đạo CBS, EY Việt Nam, Lào, Campuchia

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

truong.duc.le@vn.ey.com



Owen Tsao | Giám đốc

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

owen.tsao@vn.ey.com



Lương Kiết Trinh | Chủ nhiệm

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

trinh.kiet.luong@vn.ey.com

EY | Xây dựng một thế giới làm việc tốt đẹp hơn

EY đang xây dựng một thế giới làm việc tốt đẹp hơn bằng cách tạo ra giá trị mới cho khách hàng, con người, xã hội và hành tinh, đồng thời tạo dựng sự tín nhiệm trên các thị trường vốn.

Đội ngũ chuyên gia của EY, được hỗ trợ bởi dữ liệu, AI và công nghệ tiên tiến, giúp khách hàng tự tin kiến tạo tương lai và tìm ra câu trả lời cho các vấn đề cấp bách nhất của hôm nay và ngày mai.

Đội ngũ chuyên gia EY cung cấp đầy đủ các dịch vụ đảm bảo, tư vấn, thuế, chiến lược và giao dịch tài chính. Với hiểu biết sâu sắc về từng khu vực kinh tế, mạng lưới chuyên gia đa ngành được kết nối toàn cầu và các lãnh đạo đa năng trong hệ sinh thái, đội ngũ của EY có thể cung cấp dịch vụ tại hơn 150 quốc gia và các vùng lãnh thổ.

Toàn lực để tự tin kiến tạo tương lai.

EY là một tổ chức toàn cầu bao gồm các thành viên của Ernst & Young Global Limited, hoặc một hay nhiều thành viên của tổ chức toàn cầu này, trong đó mỗi thành viên là một pháp nhân riêng biệt. Ernst & Young Global Limited là một công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập tại Vương Quốc Anh và không cung cấp dịch vụ cho khách hàng. Thông tin về cách EY thu thập và sử dụng dữ liệu cá nhân cùng mô tả về các quyền của cá nhân theo luật bảo vệ dữ liệu có thể được tìm thấy tại ey.com/privacy. Các công ty thành viên EY không cung cấp dịch vụ pháp lý nếu không được luật pháp nước sở tại cho phép. Để biết thêm thông tin về tổ chức của chúng tôi, vui lòng truy cập ey.com.

© Bản quyền thuộc về Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam năm 2026.
Tất cả các quyền được bảo lưu.

APAC No. 16200701
ED None

Ấn phẩm này chỉ chứa những nội dung mang tính thông tin chung, không nhằm đưa ra những hướng dẫn và tư vấn cụ thể về kế toán, thuế, pháp lý hay những tư vấn chuyên môn khác. Độc giả cần tham khảo ý kiến của các chuyên gia tư vấn đối với bất kỳ vấn đề cụ thể nào.

ey.com/vi_vn